

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-PT
Ngày 04 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hải
Bà Phạm Mai Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31-3-2023 và 04-4-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo Đinh Hồng H do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2022/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo: Đinh Hồng H, sinh năm 1983 tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Tổ 14, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trọng Đ, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1955; có vợ là Hoàng Thị A (đã ly hôn) và 02 con, con đầu sinh năm 2006, con thứ hai sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Hồng H: Luật sư Lại Huy P - Văn phòng Luật sư Huy Phát thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Lưu Vũ Q, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Tổ 4, phường HM, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Trần Nam S, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Tổ 6, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Đinh Quang L, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Tổ 14, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Đăng B, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Tổ 01, phường HM, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Chị Phạm Thị C, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Tổ 05, thị trấn YB1, huyện YB1, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Kim Xuân D, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Tổ 01, phường HM, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng E, sinh năm 1963; Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1955; Có mặt.

+ Chị Đinh Thị O, sinh năm 1978; Có mặt.

+ Anh Đinh Tiến X, sinh năm 1981. Có mặt.

Cùng trú tại: Tổ 14, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 30-3-2020, Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Yên Bái ban hành Quyết định số: 608/QĐ-UBND, về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất: Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở (chính trang đô thị) khu vực cầu Tuần Quán, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Ngày 21-3-2021, UBND thành phố YB ban hành Quyết định số: 567/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đầu tư có sử dụng đất: Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở (chính trang đô thị), khu vực cầu Tuần Quán, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (Sau đây viết tắt là Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán). Ngày 05-7-2021, UBND thành phố YB ban hành Quyết định số 1623/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số: 567/QĐ-UBND ngày 21-3-2021.

Ngày 01-9-2021, UBND tỉnh Yên Bái ban hành Văn bản số: 2990/UBND-TNMT về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất về mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Để đảm bảo việc triển khai tổ chức thực hiện theo đúng trình tự các bước tại Văn bản số: 2990/UBND-TNMT, ngày 07-12-2021 UBND thành phố YB đã ban hành Quyết định số: 4111/QĐ-UBND về việc hủy bỏ các quyết định phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán.

Cụ thể: Hủy bỏ Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 21-3-2021 và Quyết định số: 1623/QĐ-UBND ngày 05-7-2021 của UBND thành phố YB. Việc ban hành Quyết định số: 4111/QĐ-UBND không có nghĩa là Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán không được thực hiện nữa. Để thực hiện đúng quy trình theo Văn bản số: 2990/UBND-TNMT, ngày 24-12-2021, UBND thành phố YB đã ban hành Quyết định số: 4447/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán. Địa điểm: Phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Quyết định số: 4447/QĐ-UBND được niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường YN, thành phố YB.

Ngày 04-3-2022, UBND thành phố YB ban hành Quyết định số: 599/QĐ-UBND về việc kiện toàn Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, trong quyết định thể hiện: Bà Hà Thu K - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố YB là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, ông Trần Ngọc M - Chánh văn phòng, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái và Chủ tịch UBND phường YN là Phó chủ tịch Hội đồng. Danh sách thành viên của Hội đồng có: Anh Lưu Vũ Q, anh Trần Nam S (đều là nhân viên Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Yên Bái), Công chức địa chính phường YN và tổ trưởng tổ dân phố số 14, phường YN, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 02-3-2022, Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán đã ban hành giấy mời số: 80/GM-HĐBT,HT&TĐC, mời các cá nhân, gia đình có đất bị thu hồi tham gia họp triển khai Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm để thực hiện dự án vào 14 giờ ngày 10-3-2022. Danh sách các hộ gia đình và cá nhân được mời dự họp thuộc tổ 14 phường YN. Tuy nhiên, khi tổ chức họp, các hộ gia đình và cá nhân được mời họp có mặt không đồng ý triển khai họp với lý do: “Thành phần chủ trì cuộc họp không có thẻ viên chức, không có biển hiệu để bàn, người ký giấy mời không tham dự buổi họp và thiếu thành phần tổ trưởng nhân dân theo như giấy mời họp”. Do đó, ngày 22-3-2022, Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán tiếp tục ban hành giấy mời số: 109/GM-HĐBT,HT&TĐC, mời các hộ gia đình và cá nhân có đất bị thu hồi thuộc tổ 14, phường YN đến dự họp vào ngày 29-3-2022 tại trụ sở UBND phường YN.

Ngày 25-3-2022, theo sự phân công của ông Trần Ngọc M - Chánh văn phòng, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái, anh Lưu Vũ Q và anh Trần Nam S phối hợp với UBND phường YN, thành phố YB tiến hành gửi giấy mời số: 109/GMHĐBT,HT&TĐC nêu trên kèm theo tài liệu liên quan đến các hộ dân có đất bị thu hồi theo danh sách. Cùng ngày, ông Nguyễn Xuân G - Chủ tịch UBND phường YN phân công chị Phạm Thị C là công chức địa chính phường YN, phối hợp với anh Q, anh S và bà Nguyễn Thị Hồng E (tổ trưởng tổ dân phố số 14, phường YN) đi gửi giấy mời họp triển khai kế hoạch thu hồi đất, điều tra khảo sát

đo đạc, kiểm đếm trong Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuân Quán kèm theo tài liệu liên quan đến các hộ dân có đất bị thu hồi.

Khoảng 14 giờ ngày 25-3-2022, anh Q, anh S và chị C cùng đến nhà bà E. Sau khi trao đổi và thống nhất kế hoạch đi gửi giấy mời họp, bà E dẫn anh Q, anh S và chị C đi đến các hộ dân cư trú tại tổ 14, phường YN để gửi giấy mời. Sau khi đã giao trực tiếp giấy mời cho gia đình ông Đinh Trọng P1, anh Đào C1, chị Đinh Thị P2 (đều trú tại tổ 14, phường YN), khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác đến nhà ông Đinh Trọng Đ thực hiện nhiệm vụ. Khi vừa đến nơi, quan sát thấy ông Đ và Đinh Hồng H (con trai ông Đ) đang ngồi tại bàn uống nước trước sân nhà, bà E đã chào hỏi và giới thiệu cụ thể cho ông Đ và H biết thành phần tổ công tác gồm chị C là cán bộ địa chính phường YN, anh Q và anh S là cán bộ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái, mục đích đến nhà ông Đ để giao giấy mời họp về việc triển khai kế hoạch thu hồi đất. Lúc này, H hỏi biên hiệu của anh Q, anh S thì được chị C giải thích lý do anh Q, anh S không có. Ngay sau đó, H đã đi vào trong nhà lấy một con dao (dạng dao mèo) rồi quay lại với thái độ hung hăng, chĩa mũi dao về phía anh Q và anh S, đồng thời chửi, đe dọa đến tính mạng, ép buộc anh Q và anh S phải quỳ xuống sân nhà ông Đ.

Lúc này có anh Kim Xuân D đang xúc cát trước cửa nhà ông Đ đi vào thấy sự việc như vậy đã cùng bà E, chị C và mọi người can ngăn H, nhưng H không cho anh Q và anh S đứng dậy. H dùng điện thoại gọi cho Đinh Quang L (là anh trai Hải) báo anh Long về nhà ông Đ có việc. Lúc này L đang đi cùng Nguyễn Đăng B (là cậu họ của H). Khoảng 10 phút sau, L cùng B về đến nhà ông Đ. L quát tháo và lao vào định tấn công anh Q, anh S nhưng được mọi người ngăn cản. Nguyễn Đăng B dùng chân phải đạp một phát trúng vào vùng cổ của anh Q. H cũng có thái độ hung hãn định lao vào tấn công anh Q, anh S nhưng được mọi người can ngăn. H tiếp tục bắt anh Q và anh S phải quỳ gối tại sân nhà ông Đ trong khoảng 20 phút. Sau đó, Công an thành phố YB đến giải quyết, sự việc mới chấm dứt. Hậu quả: Tổ công tác của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái phối hợp với UBND phường YN - thành phố YB không thực hiện được nhiệm vụ đã được phân công.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2022/HS-ST ngày 22-11-2022, của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Hồng H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định việc xử lý vật chứng, việc chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 05-12-2022, bị cáo Đinh Hồng H kháng cáo kêu oan với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không khách quan; không tuân thủ nguyên tắc xác định sự

thật vụ án; không bảo đảm quyền bình đẳng trước pháp luật và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không đúng.

Bị cáo gửi kèm theo đơn kháng cáo là bản sao Huy chương kháng chiến hạng nhì của Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ Nghĩa Việt Nam đối với ông Đinh Trọng Đ và bản sao Sổ lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng của ông Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Đinh Hồng H vẫn giữ nguyên kháng cáo kêu oan và cho rằng: Bị cáo không biết bà E, chị C, anh Q, anh S là ai; khi đến nhà ông Đ những người trên đều không đeo thẻ nhân viên, không có giấy tờ gì chứng minh là người đang thực hiện công vụ, do đó hành vi của bị cáo không phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm giải quyết vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Hồng H được viết trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần được chấp nhận.

2. Về nội dung:

2. 1. Chiều ngày 25-3-2022, khi đi giao giấy mời và các tài liệu có liên quan cho các hộ dân thuộc tổ 14, phường YN, anh Q và anh S không đeo thẻ nhân viên là do chưa được cấp thẻ. Tuy nhiên, khi đi đưa giấy mời anh Q và anh S không tự đi mà đi cùng chị C là cán bộ địa chính phường YN và bà E là tổ trưởng tổ dân phố 14, phường YN (đồng thời là hàng xóm với gia đình bị cáo H). Bà E là đại diện cho chính quyền địa phương tại tổ dân phố nên lời giới thiệu của bà E đủ để chứng minh anh Q và anh S là cán bộ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái đi làm nhiệm vụ giao giấy mời cho các hộ dân thuộc diện bị thu hồi đất. Do đó, việc bị cáo cho rằng bản thân không biết anh S và anh Q là cán bộ nhà nước đi làm nhiệm vụ là không có căn cứ.

Lời khai của anh Q, anh S và lời khai của những người làm chứng cho thấy: Khi được bà E giới thiệu thành phần của tổ công tác và mục đích đến là để giao giấy mời họp về việc triển khai kế hoạch thu hồi đất thì H đi vào trong nhà lấy một con dao (dạng dao mèo) quay lại với thái độ hung hãn, chĩa mũi dao về phía anh Q và anh S chửi bới, đe dọa, bắt anh Q và anh S phải quỳ tại sân nhà ông Đ. Mặt khác, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận nguyên nhân chính dẫn đến sự việc trên là do trước ngày tổ công tác đến đưa giấy mời về việc triển khai kế hoạch thu hồi đất, Phó Chủ tịch UBND thành phố YB đã ký Quyết định về việc hủy bỏ quyết định thu hồi đất nhưng đến ngày 25-3-2022 lại có người đến đưa giấy mời họp liên quan đến thu hồi đất đã làm bị cáo bức xúc và hành động thiếu kiểm soát như trên.

Như vậy, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

2. 2. Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai đầy đủ các hành vi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận đã biết anh Q và anh S là người nhà nước đi thực thi công vụ mặc dù về ý thức chủ quan bị cáo đã biết điều này để từ đó không thừa nhận đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” nên Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa và Hội đồng xét xử sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

2. 3. Hành vi của bị cáo ngoài hậu quả ngăn cản anh Q và anh S không thực hiện được nhiệm vụ mà còn là hành vi nhục mạ người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bị dư luận lên án, gây ám ảnh về tinh thần đối với anh Q và anh S. Sau sự việc trên, anh S đã bỏ việc để làm công việc khác. Như vậy, cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cũng là phù hợp.

2. 4. Mặc dù đã được mọi người can ngăn nhưng bị cáo Đinh Hồng H vẫn ép anh Q và anh S phải quỳ tại sân nhà ông Đ nên chiều ngày 25-3-2022 anh Q và anh S không đi giao giấy mời họp cho các hộ dân khác được. Hành vi trên của bị cáo là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có nộp thêm tài liệu cho thấy bố bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng thêm. Tuy nhiên, do mức án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo nên cần giữ nguyên.

Từ những phân tích đánh giá trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên bản án sơ thẩm và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Người bào chữa cho bị cáo Đinh Hồng H tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau:

- Chưa đủ căn cứ để khẳng định: Nguyễn Thị Hồng E, Phạm Thị C, Trần Nam S và Lưu Vũ Q là những người đang thi hành công vụ do:

+ Những người trên không có giấy tờ, thẻ chứng minh là người của Nhà nước hoặc được trưng dụng vào việc thực hiện công vụ; không có tên trong tổ chuyên trách, không được người có thẩm quyền giao nhiệm vụ;

+ Có sự mâu thuẫn về thời gian và cách thức giao việc cho các thành viên trong Hội đồng dự án nên chưa đủ căn cứ khẳng định ông Trần Ngọc M (Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái) và ông Nguyễn Xuân G (Chủ tịch UBND phường YN) giao nhiệm vụ cho Q, S, C đi gửi giấy mời cho các hộ dân trong ngày 25-3-2022.

- Bản án sơ thẩm xác định anh S và anh Q là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng lại xác định bà E và chị C là người làm chứng là có mâu thuẫn, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của những người trên...

Từ những phân tích đánh giá như trên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo Đinh Hồng H không có tội và đình chỉ điều tra vụ án theo khoản 1 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Hoặc căn cứ điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 358; điểm a khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy án sơ thẩm và trả hồ sơ để cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại.

Bị cáo Đinh Hồng H nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tuyên bị cáo không phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo được gửi tới Tòa án trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa, anh Q, anh S và chị C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và sự vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo H, Hội đồng xét xử thấy:

Theo Quyết định số: 599/QĐ-UBND ngày 04-3-2022 của Chủ tịch UBND thành phố YB (Bút lục số 72, 73) thì anh S, anh Q, chị C và bà E đều là những thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở (chính trang đô thị), khu vực cầu Tuần Quán, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Theo Điều 2 Quyết định số: 1616/QĐ-HĐBT ngày 02-7-2021 về việc thành lập Tổ chuyên trách giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở (Chính trang đô thị) khu vực cầu Tuần Quán, phường YN của Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố YB quy định về nhiệm vụ của Tổ chuyên trách giải phóng mặt bằng (bút lục 161) thì Tổ chuyên trách không có nhiệm vụ đi giao giấy mời họp. Như vậy, việc anh Q, anh S, chị C và bà E đi giao giấy mời họp là thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều 7 Quy chế làm việc của

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở (Chinh trang đô thị) khu vực cầu Tuần Quán, phường YN (bút lục 153, 154).

Theo Kế hoạch số: 74/KH-BQLDA ngày 17-12-2021 của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở (Chinh trang đô thị) khu vực cầu Tuần Quán, phường YN, thành phố YB (Bút lục số 165, 166) thì: Diện tích đất dự kiến thu hồi khoảng 41,745 ha; loại đất đang sử dụng: Đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp; đối tượng thu hồi đất: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; địa điểm: Tổ 13 và tổ 14 phường YN; Từ 07-3-2022 đến 11-7-2022 ban hành thông báo thu hồi đất, tổ chức họp dân, phát thông báo thu hồi đất cho tổ chức, cá nhân có đất bị thu hồi.

Thực hiện Kế hoạch trên, chiều ngày 25-3-2022, theo sự chỉ đạo của ông Trần Ngọc M và ông Nguyễn Xuân G (đều là Phó Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở (chinh trang đô thị), khu vực cầu Tuần Quán, phường YN, thành phố YB), tổ công tác gồm anh S, anh Q, chị C và bà E thực hiện việc đi giao giấy mời họp và các tài liệu có liên quan cho các hộ dân thuộc diện bị thu hồi đất tại tổ 14, phường YN, thành phố YB là thực thi công vụ.

Trong quá trình thực hiện việc giao giấy mời họp cho các hộ dân chiều ngày 25-3-2022, anh Q, anh S, chị C và bà E đều mặc trang phục gọn gàng, lịch sự, có những lời lẽ chuẩn mực, không có hành vi nào xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm hoặc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của bị cáo H và gia đình bị cáo. Tại bút lục số 283 bị cáo H cũng thừa nhận: Cho đến khi kết thúc sự việc thì bà E, chị C, anh Q và anh S không ai có lời nói nào chửi, xúc phạm đến tôi và những người trong gia đình tôi, không ai lấy hoặc làm hư hỏng tài sản, đồ vật gì của tôi và gia đình tôi.

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai bị cáo không biết bà E, chị C, anh Q, anh S là ai; không biết bà E là tổ trưởng tổ dân phố 14 phường YN; bị cáo bắt anh Q và anh S quỳ tại sân nhà ông Đ là do hai người này không có thẻ tên, không có giấy tờ gì chứng minh là cán bộ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái. Tuy nhiên, tại bút lục 278 bị cáo khai: Tôi biết chị E và chị C từ trước nên không chửi bới hay hành động gì với chị E, chị C; tại bút lục 281 bị cáo khai: Khoảng 15 giờ ngày 25-3-2022, tại sân trước nhà bố tôi có tôi, bố tôi, mẹ tôi và anh D thì có 04 người đi vào. Tôi nhận ra và biết bà E là tổ trưởng tổ 14, phường YN nơi tôi cư trú và chị C là cán bộ địa chính phường YN; tại bút lục 282 bị cáo khai: Nguyên nhân xảy ra sự việc trên là do ngày 07-12-2021, UBND thành phố YB đã có quyết định số: 4111/QĐ-UBND về việc hủy bỏ các quyết định thu hồi đất trong dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh nhà ở khu vực cầu Tuần Quán, có liên quan đến việc thu hồi đất của gia đình nhà tôi nhưng ngày 25-3-2022 lại có người đến gửi giấy mời họp nên tôi bức xúc chửi bới, dùng dao đe dọa, bắt anh S và anh Q phải quỳ tại sân. Mục đích của tôi là không để những người này đưa giấy mời có liên quan đến thu hồi đất cho gia đình tôi. Tại bút lục 302 bị cáo khai: Khoảng 15 giờ ngày 25-3-2022, tôi cùng bố tôi đang ngồi uống nước tại bàn uống nước được

kê trước sân nhà thì thấy có hai người nam giới đi cùng bà E (Tổ trưởng tổ 14, phường YN) và chị C (Cán bộ địa chính phường YN) đến. Vừa đến sân, bà E giới thiệu cho tôi và bố tôi biết hai người nam giới trên là cán bộ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái đến để đưa giấy thông báo, giấy mời họp để tiến hành việc thu hồi đất cho gia đình tôi.

Lời khai trên của bị cáo Đinh Hồng H tại Cơ quan điều tra về cơ bản là phù hợp với lời khai của bà E, chị C, anh Trung, anh Q, anh S. Điều đó cho thấy: Bị cáo đã biết bà E là tổ trưởng tổ dân phố 14, phường YN. Qua giới thiệu của bà E, bị cáo H biết anh Q và anh S là cán bộ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái có nhiệm vụ đi giao giấy mời cho các hộ dân thuộc diện bị thu hồi đất nhưng do bức xúc bởi việc gia đình bị thu hồi đất nên bị cáo đã dùng dao đe dọa buộc anh S và anh Q phải quỳ tại sân nhà ông Đ trong khoảng 20 phút dẫn đến hậu quả là chiều ngày 25-3-2022 anh Q và anh S không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Bị cáo Đinh Hồng H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lấy nguyên cớ là việc anh S và anh Q không đeo thẻ viên chức (do chưa được cấp) để chửi bới, ngăn cản hai anh thực thi nhiệm vụ đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công nên việc Tòa án nhân dân thành phố YB tuyên bố bị cáo Đinh Hồng H phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.

[2.2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của bị cáo, đã áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố đẻ là người hiện đang được hưởng chế độ “người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học” theo điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2.3] Mặc dù đã được bà E, chị C và một số người khác can ngăn nhưng bị cáo H vẫn nhất quyết bắt anh Q và anh S phải quỳ tại sân nhà ông Đ, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[2.4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước, gây bất bình trong xã hội, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” khi quyết định hình phạt với bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2.5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai rõ việc bị cáo dùng dao và có hành vi, lời nói đe dọa buộc anh Q và anh S phải quỳ tại sân nhà ông Đ. Việc bị cáo không nhận tội là do nhận thức và được pháp luật tố tụng hình sự cho phép. Vì vậy, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại Tòa án

cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình chứng cứ thể hiện bố bị cáo là ông Đinh Trọng Đ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên cũng cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Do có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Trong vụ án này, anh Q và anh S là những người trực tiếp bị Đinh Hồng H chửi bới, dùng dao đe dọa bắt quỳ tại sân nhà ông Đ dẫn đến việc hai cán bộ trên không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hành vi của bị cáo H không chỉ cản trở việc anh Q và anh S thực hiện nhiệm vụ mà còn xâm phạm tới sức khỏe, danh dự của họ nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định anh Q và anh S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đồng thời xác định bà E, chị C là người làm chứng là phù hợp với Điều 65 và Điều 66 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, việc chịu án phí hình sự sơ thẩm... là có căn cứ, phù hợp với pháp luật cần được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Hồng H, sửa bản án số: 76/2022/HS-ST ngày 22-11-2022 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái về phần hình phạt như sau:

1. 1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Hồng H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

1. 2. Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao có lưỡi bằng kim loại sáng màu, phần lưỡi dao có kích thước 45 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 4,5 cm, phần chuôi dao bằng gỗ màu đen vàng có kích thước 19 cm, giữa phần chuôi dao và lưỡi dao có phần ngăn cách màu xám, hình tròn;

+ 01 (một) ốp lưỡi dao màu đen vàng có kích thước 52 cm, phần rộng nhất là 5,5 cm.

1. 3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Hồng H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Hồng H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Yên Bái;
- TA, KS, CA, THADS thành phố YB;
- Bị cáo;
- Những người có QL&NV liên quan;
- Lưu:HS; THA; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Trung Hải